

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 321

Năm kia tôi rời Singapore di dân đến Úc Châu là do Phật Bồ-tát an bài. Đây không phải là ý muốn của một ai cả, cũng không phải là ý muốn của chính tôi, xưa nay tôi chưa từng nghĩ sẽ đi Úc Châu. Đến Úc Châu thì gặp sự kiện ngày 11/09. Hiệu trưởng Trường đại học Queensland phái hai vị giáo sư đến Học Viện Tịnh Tông ở Toowoomba để tìm tôi. Trước đó một năm, tôi đã gửi tặng cho trường học này một bộ Đại Tạng Kinh, đã kết duyên với họ rồi, nhưng chưa gặp mặt hiệu trưởng. Đại khái là trường nghe nói tôi mấy năm trước tại Singapore đã đoàn kết được chín đại tôn giáo. Khi chúng tôi làm đoàn kết tôn giáo, làm hòa mục chủng tộc, sự kiện 11/09 đã làm chấn động cả thế giới. Trường học muốn mời tôi đến thảo luận về vấn đề này, tham gia cùng đoàn giáo sư của trường đặc biệt tổ chức một buổi tọa đàm. Sau khi đến đó tôi mới biết trong trường có một cơ cấu gọi là Trung Tâm Phòng Chống Xung Đột, Xúc Tiến Hòa Bình. Trung tâm này đã thành lập được 8 năm rồi, nghiên cứu làm sao để hóa giải xung đột xã hội. Đây là một việc rất tốt. Nghe báo cáo của họ tôi mới biết trên toàn thế giới có tám trường đại học thành lập ra cơ cấu như vậy, chuyên nghiên cứu phương pháp hóa giải tranh chấp tiêu trừ xung đột, thúc tiến xã hội an định thế giới hòa bình.

Họ làm được nhiều năm rồi mà xung đột thì mỗi năm một tăng, tai họa mỗi năm một nghiêm trọng hơn. Sau sự kiện 11/09, những vị giáo sư ở trung tâm này đã nghiêm túc phản tỉnh, cho rằng trước đây việc họ nghiên cứu về chiến tranh lạnh, chiến tranh nóng đều không thể giải quyết được vấn đề, họ chân thật muốn đi con đường hòa bình nên đã tìm đến tôi, lắng nghe ý kiến của tôi. Tôi nghe họ báo cáo trước. Sau khi họ báo cáo xong thì nêu ra vấn đề, tôi giải đáp cho họ. Sau khi nghe xong báo cáo, tôi nói với họ, tôi rất tán thán trung tâm và mười mấy vị giáo sư này, người Trung Quốc gọi là người có lý tưởng và lòng nhân đức, đều có tâm từ bi. Nhưng trên thế giới có nhiều trường học như vậy, có nhiều người tốt đang nghiên cứu mà vì sao lại không thể giải quyết được vấn đề? Tôi nói là do chưa tìm ra được cái gốc rễ của sự xung đột nên các vị không giải quyết được vấn đề. Cũng giống như một cây đại thụ, chỉ nhìn thấy cành lá của nó chứ chưa tìm thấy gốc. Tôi nói như vậy xong, những vị giáo sư đều mở to mắt nhìn tôi, gốc

ở chỗ nào? Cái gốc ở đây là bản tánh và tập tánh xung đột với nhau. Những lời này họ nghe không hiểu, giảng ra thì rất phiền phức, rất mất công. Đây là danh từ trong nhà Phật, họ vốn xưa nay chưa hề tiếp xúc qua, cho nên tôi đã thay đổi một cách khác để nói. Tôi nói đó là sự xung đột giữa tự lợi và lợi tha. Tự lợi và lợi tha cùng với bản tánh và tập tánh thì khác xa nhau một vạn tám ngàn dặm, nhưng vậy thì mọi người dễ hiểu. Tôi nói, chúng ta khởi tâm động niệm, đối với việc lợi hại đều nghĩ cho bản thân, không nghĩ cho người khác. Điều suy nghĩ đầu tiên là ta có được lợi ích gì, cho dù là có nghĩ đến người khác thì tự lợi cũng xếp ở đầu tiên, lợi tha vẫn là xếp ở thứ hai, thứ ba, việc hóa giải xung đột sẽ rất khó. Trước tiên, tôi nói ra đại tiền đề này, sau đó tôi nói với họ, chúng ta chân thật muốn hóa giải xung đột thì trước tiên phải làm từ trong gia đình. Gia đình là tổ chức cơ bản nhất của xã hội, người xưa rất xem trọng, gia hòa vạn sự hưng.

Tôi cũng nói, nhiều năm trở lại đây tôi lui tới các nước trên thế giới, tôi cũng muốn lựa chọn một nơi để có thể dừng lại. Khi lựa chọn thì tôi nhất định xem xét hai việc. Việc thứ nhất, khu vực này, thành phố này có tỉ lệ ly hôn phải thấp. Nếu như tìm nơi không có ly hôn thì sẽ không tìm ra một nơi nào để ở cả. Cho nên chỉ tìm nơi có tỉ lệ ly hôn thấp. Việc thứ hai là tỉ lệ phạm tội của thanh thiếu niên phải thấp. Đó chính là điều kiện mà tôi lựa chọn. Vì sao vậy? Vì nếu tỉ lệ ly hôn cao thì tỉ lệ thanh thiếu niên phạm tội cũng rất cao, chứng tỏ xã hội nơi đó có vấn đề. Tuy rằng trước mắt chưa có vấn đề, nhưng sau 10 năm, 20 năm nữa thì khẳng định sẽ có vấn đề. Nơi đó không thích hợp để cư ngụ. Bạn sẽ hỏi tại sao? Không Lão Phu Tử có nói: “*Nguy bang bất nhập, loạn bang bất cư*”. Nơi đó rất nguy hiểm, tuy rằng trước mắt không có nguy hiểm nhưng động cơ nguy hiểm của nó đã tồn tại. Cổ thánh tiên hiền đã dạy chúng ta, muốn chọn một nơi để dựng nhà lập nghiệp hoặc là xây dựng đạo tràng, chúng ta không thể không hiểu đạo lý này. Gia đình quan trọng hơn bất cứ thứ gì. Bạn xem gia đình hiện nay, hiện tượng phổ biến là vợ chồng bất hòa, cha con bất hòa, anh em bất hòa. Từ gốc mà đã như vậy thì làm sao bạn có thể làm được công việc hòa bình? Hòa bình đã không còn hy vọng gì nữa. Gốc là ở chỗ này.

Sau đó tôi lại nói với họ, đây vẫn chưa phải là gốc, cái gốc thật sự là ở tự thân. Trước kia tôi đã có nói, trong nội tâm của chính chúng ta có sự mâu thuẫn, tự lợi và lợi tha có xung đột. Bên trong có xung đột thì có thể giải quyết xung đột ở bên ngoài hay sao? Khó lắm! Nếu tôi nói sâu thêm nữa thì họ sẽ không hiểu. Tôi có phương pháp giải quyết, phương pháp giải quyết này do Phật Bồ-tát và cổ thánh tiên hiền dạy cho. Sự giáo huấn của thánh hiền là dựa vào cái này, tôi có

thể giải đáp những vấn đề khó trị và phức tạp mà các vị nêu ra. Đây là cơ duyên khiến cho mọi người tuy chưa tiếp xúc với Phật giáo, chưa tiếp xúc Kinh Phật, đưa ra vấn đề để tôi giải đáp. Tôi xin đại diện cho trí huệ trong nhà Phật, đại diện cho học thuật đã nói trong các kinh điển, như vậy thì sẽ nâng cao lên được. Hiệu trưởng trường đại học Griffith mời tôi đến văn phòng của ông, chúng tôi đã bàn luận rất nhiều. Sau cùng ông hỏi tôi: “*Thưa Pháp sư, Pháp sư đã giảng Kinh dạy học 43 năm rồi, trong thời gian 43 năm ấy, Ngài đã bao giờ gặp phải vấn đề gì mà Ngài không thể trả lời hay chưa?*”. Tôi suy nghĩ một chút rồi nói với ông: “*Hình như là chưa có*”. Ông nói: “*Ngài thật sự là một hiệu trưởng của trường đại học*”. Cho nên sau đó không lâu, trường học của họ cấp học vị tiến sĩ cho tôi và còn mời tôi làm giáo sư cho trường của họ. Đây chính là khải định Phật pháp, khải định kinh điển, không phải là chuyện của cá nhân tôi, mà khải định Phật pháp là giáo dục cao cấp. Cho nên, có thể mở lớp học kinh Phật ở ngay trong những trường đại học. Đây là Phật Bồ-tát đã an bài, không đến Úc Châu, không có sự kiện 11/09 thì không có sự việc này, khải định Phật sự là một sự việc trí huệ, khai phát trí huệ cho hết thảy chúng sanh như chúng ta. Trí huệ hiện tiền thì mới có thể giải quyết vấn đề, đặc biệt là vào thời đại ngày nay.

Tôi thường đề cập đến tiến sĩ Thang Ân Tử (A. J. Toynbee), đây là nhà triết học, lịch sử nước Anh nổi tiếng trên thế giới. Vào thời hậu chiến, ông ở Nhật Bản cùng với ông Daisaku Ikeda của Nhật Bản (cũng là một học giả nổi tiếng) trò chuyện với nhau có ghi chép lại. Đài Loan đã dịch thành Trung văn, tôi đã đọc qua. Trong đó có một câu nói mà tôi cảm thấy vô cùng quan trọng. Ông nói: “*Giải quyết vấn đề của xã hội thế kỷ 21 này thì chỉ có học thuyết Khổng Mạnh và Phật pháp Đại Thừa*”. Ông khải định việc này. Câu nói này rất hay, vấn đề của xã hội ngày nay, ngoài Phật pháp Đại Thừa và học thuyết của nhà Nho ra thì không ai có thể nghĩ ra được phương pháp gì nữa. Nó đã cân bằng hết thảy người, sự và vật của thế gian này. Nói chính xác thì phải thật sự hiểu, phải chân thật biết dùng thì bạn mới có thể được thọ dụng. Nếu như bạn không hiểu, không chăm chỉ học thì không thể đem những trí huệ học thuật này thực hành trong cuộc sống thường ngày, bạn không nhận được sự thọ dụng.

Tôi một đời cảm kích thầy, thầy đã giới thiệu Phật pháp với chúng tôi, thầy nói thế nào? Ngài nói Phật pháp là nền triết học cao nhất thế giới. Lúc đó tôi theo Ngài học triết học, Ngài nói với tôi kinh điển Phật pháp là loại triết học cao nhất thế giới, học Phật là sự hưởng thụ cao nhất của đời người. Hai câu nói này nghe rất xuôi tai, tôi nhờ hai câu nói này mà đến với Phật pháp, tôi không phải là làm

việc mê tín. Thầy tôi là tiên sinh Phương Đông Mỹ, Ngài là nhà triết học nổi tiếng trên thế giới. Những năm cuối đời, Ngài toàn chỉ giảng kinh Phật. Ngài đã giảng Tùy Đường Phật học, Ngụy Tấn Phật học, Đại Thừa Phật học tại Đại Học Đài Loan. Sau khi nghỉ hưu ở Đại Học Đài Loan, Ngài đến đứng lớp tiền sử tại trường Đại Học Phụ Nhân, dạy triết học Hoa Nghiêm. Ngài giảng không có bản thảo, cũng không cần sách, tùy khẩu mà ứng ra. Lúc đó các đồng học có thu âm lại, sau đó ghi lại thành sách từ băng thu âm, tên gọi là Phương Đông Mỹ Tiên Sinh Toàn Tập, đại khái cũng mười mấy quyển, hiện nay chúng ta đều có thể xem. Đó chân thật là người một đời làm sự nghiệp học vấn. Tôi đã nghe lời Ngài, y giáo phụng hành. Những năm gần đây thì hai câu nói của Ngài đã thành hiện thực rồi, đích thực là một loại triết học cao cấp, là loại triết học bậc cao trong nền triết học trên thế giới, nhưng người biết đến lại không nhiều. Học Phật đích thực là sự hưởng thụ cao nhất của đời người. Tôi thấy có rất nhiều đồng tu, thậm chí là người xuất gia vẫn còn phiền não. Có phiền não thì sống rất là khổ. Người học Phật thì không có phiền não, không có phân biệt, không có chấp trước. Người học Phật thì tự tại tùy duyên, thế nào cũng được. Người học Phật chỗ nào cũng thối nhường, càng thối thì đường càng rộng, thối đến sau cùng thì đại đạo quang minh kim sắc hiện ra, là con đường thành Phật. Vĩnh viễn không tranh với người, vĩnh viễn không đa sự. Đích thực là nhiều việc không bằng ít việc, ít việc không bằng không có việc gì. Tâm đều ở trên kinh giáo, mỗi ngày đều ở cùng với Phật Bồ-tát. Bạn xem, những ngày tháng như vậy sẽ viên mãn dễ chịu biết bao nhiêu! Những sự việc của thế gian này đều không biết. Tôi đã không xem báo mấy mươi năm, có rất nhiều đồng học đều biết. Tôi cũng không nghe quảng cáo, xem truyền hình, tất cả đều không. Xã hội bên ngoài như thế nào tôi đều không biết, nhưng bạn vừa nói thì tôi hiểu. Bạn không nói, tôi đều không biết, sau khi bạn nói ra, tôi hiểu nhưng tôi không để ở trong tâm. Trong tâm tôi vẫn là thiên hạ thái bình, vẫn là thế giới Cực Lạc. Cho nên, học Phật là sự hưởng thụ cao nhất của đời người. Nếu bạn cứ để ở trong tâm những chuyện thị phi rắc rối tạp nhạp của thế gian này thì không phải bạn khổ lắm sao? Tự tìm lấy khổ. Bạn xem báo là tự chuốc lấy phiền phức, xem truyền hình cũng là tự chuốc lấy rắc rối. Chúng ta thấy đều là bỏ những thứ này.

Cổ đại đức thường nói: “*Tự cầu đa phước*”. Tự bạn phải biết cầu. Bạn muốn có thể nắm được phương thức này, thì ngày ngày đọc Kinh. Đọc Kinh là vui sướng hơn bất cứ thứ gì. Nếu bạn là người có năng lực, còn trẻ tuổi, nếu có điều kiện, tốt nhất là đọc Đại Tạng Kinh. Vậy thì thật sự vui sướng vô cùng, đích thực

có thể giúp bạn khai trí huệ. Bạn đọc tụng bộ Đại Tạng Kinh cả đời cũng không hết, nhưng như vậy cũng chỉ được một chút lạc thú. Sự thú vị chân thật, nếu muốn thành tựu ngay trong đời này, tuyệt đối không muốn luân hồi trong sáu nẻo nữa, thì đi con đường này không bảo đảm. Các vị hỏi tôi có đọc qua bộ Đại Tạng Kinh chưa? Khi chưa xuất gia, thỉnh thoảng tôi có xem qua Đại Tạng Kinh, xem theo kiểu cưỡi ngựa xem hoa, biết được nội dung đại thể bên trong đó. Sau khi học Phật, lúc đó dưới sự hạn chế thầy Lý, thầy không cho phép. Thầy dùng phương pháp của người xưa: “*Nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*”. Phương pháp này có thể giúp chúng ta thành tựu giới định huệ tam học, sẽ tạo được nền tảng vững vàng trong sự tu trì Phật pháp. Các vị cũng biết tôi tiếp nhận sự giáo huấn của Ngài mười năm. Tôi cũng từng nói qua với các đồng tu, không thể thiếu được việc “học rộng nghe nhiều”. Nhưng rất khó thực hiện việc học rộng nghe nhiều tại thế gian này. Thọ mạng chúng ta ngắn ngủi, hoàn cảnh cuộc sống không tốt, nên đến thế giới Cực Lạc mới làm việc học rộng nghe nhiều. Hiện tại việc trước tiên là cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Sau khi đến thế giới Cực Lạc rồi thì ta sẽ học rộng nghe nhiều. Vì sao vậy? Vì thọ mạng lâu dài vô lượng thì mới có thời gian. Việc lựa chọn này phải nên biết. Đây là trí huệ, là thuộc về Phật sự. Ở tại thế gian này, tôi chỉ một môn thâm nhập cầu sanh Tịnh Độ. Đến thế giới Tây Phương Cực Lạc có thầy tốt, mười phương chư Phật Như Lai đều là thầy, có đồng học tốt, Đẳng Giác Bồ-tát, Địa Thượng Bồ-tát đều là đồng học, đều là đồng tham đạo hữu, thọ mạng dài lâu, trí huệ sẽ khai mở, bạn học xong đều ghi nhớ hết thấy. Hiện tại học thì nhớ không nổi, cho nên phải có sự lựa chọn trí huệ. Lựa chọn trí huệ là ngày nay chúng ta chọn một bộ Kinh Vô Lượng Thọ, quyển mà tôi chọn chính là quyển hội tập của lão cư sĩ Hạ Liên Cư. Trong nhiều năm trở lại đây có rất nhiều người phản đối, họ phản đối là việc của họ, tôi học là việc của tôi. Những người phản đối chưa chắc có thể đến thế giới Cực Lạc, còn tôi thì khẳng định là sẽ đến thế giới Cực Lạc. Việc này nhất định phải rõ ràng, phải minh bạch. Chúng ta có lòng tin kiên định, nhất định sẽ không lay động.

Tôi tin thầy của tôi, thầy sẽ không hại tôi. Thầy yêu thương học trò, thầy đã đem quyển này truyền lại cho tôi thì có thể sai hay sao? Cho nên việc cầu học nhất định phải có điều kiện cơ bản, không thể có sự hoài nghi đối với pháp, không thể có sự hoài nghi đối với thầy, không thể có hoài nghi đối với sự học tập của chính mình thì bạn mới có được thành công.

Cảnh giới nói trong Vãng Sanh Luận rất cao, nói thế giới Tây Phương Cực lạc y chánh trang nghiêm. “Chúng chúng Phật sự” là nói sự y chánh trang nghiêm.

Chúng ta biết được ở thế giới Cực Lạc, A-di-đà Phật lấy sáu trần làm Phật sự, viên mãn đến cùng cực. Cũng chính là nói bạn mở mắt ra nhìn thấy hết thấy sắc thì sẽ khai ngộ, tai nghe hết thấy âm thanh cũng có thể khai ngộ, mũi ngửi mùi cũng sẽ khai ngộ, lưỡi nếm vị cũng được khai ngộ. Sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần bên ngoài, hết thấy đều giúp bạn phá mê khai ngộ. Lấy sáu trần làm Phật sự, bạn xem, việc này thù thắng biết bao! Không như thế gian này của chúng ta, có thể giúp chúng ta giác ngộ là tai nghe mắt thấy, những căn khác đều rất độn. Trong sáu căn thì nhĩ căn là lợi nhất. Trong Kinh Lăng Nghiêm, Văn-thù Bồ-tát vì chúng ta mà chọn ra căn tánh. Ngài nói rất hay: “*Thử phương chân giáo thể, thanh tịnh tại âm văn*”. Thích-ca Mâu-ni Phật năm xưa tại thế, biết được nhĩ căn của chúng sanh ở thế giới này là lợi nhất, cho nên dùng khẩu thuyết mà không có văn tự. Dường như cùng một thời đại, Thế Tôn có lẽ trước thời của Không Tử chừng 40, 50 năm, Không Lão Phu Tử dạy học cũng không có văn tự, cũng dùng khẩu thuyết. Đích thực như Văn-thù Bồ-tát đã nói, chúng sanh ở nơi này thì nhĩ căn là lợi nhất. Xem thì không rõ ràng nhưng nếu nghe thì dễ giác ngộ, dễ dàng hiểu rõ. Cho nên vẫn không thù thắng bằng thế giới Tây Phương Cực Lạc. Nếu mà rõ ràng hơn thì sẽ nâng cao cảnh giới này thêm nữa.

Chúng ta đọc câu sau: “*Vô sở tùng lai, diệt vô sở khứ, như thủy trung nguyệt, như họa sở hiện tượng, như huyền sở hóa nhân, giai dĩ Phật thần lực cố, tùy chúng sanh tâm, nhi xuất hiện cố*”. Câu nói này hoàn toàn là chư pháp thực tướng, là lời chân thật. “*Thế giới Tây Phương Cực Lạc chủng chủng Phật sự, bất sanh bất diệt, bất lai bất khứ, bất thường bất đoạn, bất nhất bất dị*”. Đây là nói việc gì? Là oai thần bốn nguyện của A-di-đà Phật, tùy chúng sanh tâm, tự nhiên mà xuất hiện. Đây chính là trong Kinh Hoa Nghiêm đã nói: “*Duy tâm sở hiện, duy thức sở biến*”. “Duy thức sở biến” là mười pháp giới. Ý chánh trang nghiêm ở thế giới Tây Phương Cực Lạc là “duy tâm sở hiện”. Cái “hiện” này không như nhau. Vì sao? Tâm của chúng sanh không như nhau, tâm của Phật là như nhau. Chúng sanh có cảm thì Phật liền có ứng, cảm ứng một cách tự nhiên. Những lý sự nhân quả này chúng ta đã thảo luận tường tận vài lần trong hội Hoa Nghiêm, bạn hiểu được thì càng rõ ràng, lòng tin của bạn mới thanh tịnh. Như trong Kinh Kim Cang đã nói: “*Tín tâm thanh tịnh tắc sanh thực tướng*”. “Tắc sanh thực tướng” chính là khai trí huệ. Lòng tin thanh tịnh của bạn sẽ sanh trí huệ.

Hầu hết người học Phật chúng ta hiện nay không sanh trí huệ mà sanh phiền não. Vì sao lại sanh phiền não? Lòng tin của bạn không thanh tịnh. Bạn tuy niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ nhưng sự hiểu biết của bạn đối với thế giới Tây Phương

Cực Lạc không thấu triệt, bán tín bán nghi, vừa muốn đến thế giới Tây Phương Cực Lạc nhưng lại không buông bỏ được nơi này. Vậy thì làm sao được chứ? Cho nên nhất thiết phải xả cho sạch sẽ nơi này. Như hiện tại chúng ta nói đến di dân, chúng ta muốn di dân đến Úc Châu thì phải buông bỏ hoàn toàn Singapore này, mới có thể rời đi được. Bạn không bỏ được chỗ này, không bỏ được chỗ kia thì bạn đi không được. Hiện nay chúng ta muốn đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, vậy chúng ta phải buông bỏ một cách triệt để thế giới Ta-bà. Không những người thế gian phải xả hết không chút lưu luyến, mà trên các tầng trời cũng phải xả. Người trời mời bạn đi làm Thiên vương, bạn có động ý niệm hay không? Động ý niệm thì đi không được rồi. Đại Phạm Thiên Vương nhường ngôi cho bạn cũng không nhận thì bạn mới đi được. Đây là người có phước báo lớn nhất ở thế giới Ta-bà chúng ta, hết thấy đều có thể xả, không chút động tâm, vậy thì vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc sẽ không có chướng ngại.

Chướng ngại là do tự mình tạo ra, nhất định bên ngoài không thể chướng ngại được bạn. Thế giới Cực Lạc là do thần lực của chư Phật Như Lai biến hiện ra, vậy thế giới này của chúng ta lại không phải là như vậy hay sao? Người vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc ít nhất họ cũng đã chế phục được phiền não của họ, mang nghiệp vãng sanh thì chỉ mang nghiệp cũ, không mang nghiệp hiện tiền. Nói cách khác, phiền não tập khí của họ ở thế giới Cực Lạc nhất định không khởi hiện hành, nghĩa là nó không khởi tác dụng. Việc mà họ khởi hiện hành đều là tâm thanh tịnh, đều là thanh tịnh nghiệp, như trong Vãng Sanh Luận nói là “thanh tịnh tự”. Chúng ta phải hiểu đạo lý này. Trong lục đạo, trong mười pháp giới, những chúng sanh ở nơi đây đều được Phật lực gia trì. Nếu không có Phật lực gia trì thì nguy to rồi, thế giới này còn được như vậy hay sao? Phật lực tuy gia trì nhưng nghiệp tội của chúng sanh quá nặng nên biến hiện ra cảnh giới này. Sự tướng này chính là mười pháp giới, là sáu nẻo ba đường. Thế giới Tây Phương Cực Lạc “*vô sở tùng lai diệc vô sở khứ*”, thế giới này của chúng ta cũng như vậy. Trong Kinh Kim Cang, Thế Tôn đã nói hoàn cảnh hiện thực của chúng ta: “*Nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh*”, “*phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”.

Rất nhiều người tụng Tâm Kinh trong thời khóa sớm tối, vừa mở đầu là: “*Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không*”. Chúng ta ngày ngày đều tụng niệm, tụng xong thì liền quên mất, không khởi một chút tác dụng nào. Nếu như sau khi đọc xong, bạn thường ghi nhớ trong lòng, thường dùng câu này để quán sát thế gian thì bạn sẽ khai trí huệ,

bạn sẽ không bị hiện tượng huyền hóa đánh lừa, bạn mới có thể thật sự buông xuống được. Buông bỏ chính là ta không chấp trước nữa, không phân biệt nữa, chân thật có thể nhìn thấu. Nhìn thấu là ta chân thật hiểu rõ sự, lý, tánh, tướng, nhân, quả của những pháp thế gian. Sau đó xem lại những gì đã nói trong Kinh điển, bạn sẽ rất hoan hỷ. Những gì ta thấy được cùng với trong Kinh điển là như nhau. Lúc này thì tác dụng của Kinh điển là làm chứng minh cho chúng ta, chứng minh điều mà ta nghĩ, điều ta nhìn, điều ta nói, điều ta làm đều không sai, Phật cũng là như vậy. Vậy là bạn đã trải qua cuộc sống của Phật Bồ-tát, là sự hưởng thụ cao nhất của đời người.

Kinh Kim Cang chỉ có 5.000 chữ, mà câu “*thọ trì đọc tụng vì người điên nói*” đã lặp lại đến mấy mươi lần, nếu không phải là quan trọng thì Phật đã không nói đi nói lại mấy mươi lần như vậy. “Diễn” là biểu diễn, làm cho người khác xem, nhất định là phải có lợi ích trước mắt đối với chúng sanh. Tôi giải thích Tứ Y Pháp của Phật-đà: “*Y liễu nghĩa bất y bất liễu nghĩa*”. Thế nào là liễu nghĩa? Đối với bản thân mà nói thì vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là liễu nghĩa, đây là quan trọng nhất. Bản thân chúng ta nhất định phải cầu sanh Tịnh Độ. Đối với đại chúng hiện nay thì cái gì là liễu nghĩa nhất? Hóa giải xung đột, xúc tiến xã hội an định hòa bình chính là liễu nghĩa trước mắt của địa cầu này. Nếu như xung đột không thể hóa giải, xã hội không thể an định, thế gian không thể hòa bình thì không thể nói cái gì cả. Hết thảy pháp đều phải xây dựng trên nền tảng an định hòa bình, cho nên đây là liễu nghĩa.

Gần đây, có một phân hiệu của Trường đại học Brisbane, Úc Châu đến tìm tôi, hy vọng tôi có thể giúp đỡ họ tiếp tục duy trì ngôi trường này, hiện tại tài vụ của họ có chút vấn đề. Tôi đã đi xem qua hai lần, tôi cũng vô cùng hoan hỷ. Ngôi trường này được nhà nước thừa nhận, tôi hy vọng trường học có thể đồng ý, nhưng đây không phải là việc của nhà trường mà do Bộ Giáo Dục của chính phủ liên bang Úc quản lý. Nếu cho phép chúng tôi thành lập một khoa Phật học trong trường này thì tôi sẽ toàn lực lo cho trường, tôi nhất định sẽ làm cho ngôi trường này tốt lên. Bởi vì sao? Khoa Phật học ở trong trường đại học, tương lai chúng tôi có thể mở hai chương trình dạy. Một chương trình là hoằng pháp, một chương trình là hộ pháp. Hoằng pháp thì bồi dưỡng nhân tài giảng Kinh hoằng pháp, hộ pháp chính là nhân tài quản lý đạo tràng. Những nhân tài này đều có thể nhận được bằng cấp học vị chính thức, sẽ nhận được học vị cử nhân đại học, nghiên cứu sinh thì nhận học vị thạc sĩ, học vị tiến sĩ. Những bằng cấp này được nhà nước công nhận, được cả thế giới thừa nhận. Viện Phật học chính thức của chúng

tôi cũng sẽ làm như vậy, trước tiên làm khoa Phật học, sau đó làm sở nghiên cứu. Tương lai ở đó có thể dạy được rất nhiều người. Hiện tại thì không thể làm Phật học viện vì tìm không được giáo viên. Nếu như các vị đồng học chuyên môn học tập Phật pháp chúng ta có thể nghiên cứu một bộ Kinh, một bộ luận, tương lai có thể lấy được bằng cấp tiến sĩ, các bạn sẽ có tư cách làm giáo sư trường đại học; bạn nhận được học vị thạc sĩ, bạn có thể làm giảng viên tại trường đại học. Chúng ta có thể đem khoa Phật học này mở rộng ra thành một viện Phật học ở trong trường đại học. Tôi đã suy nghĩ việc này rất nhiều năm nhưng duyên chưa thành thực. Hiện nay cũng đã có một chút manh mối rồi.

Trường đại học sau khi nghe tôi nói như vậy họ liền đi xin Bộ Giáo Dục cho phép. Thứ nhất, khoa Phật học của bạn dạy những khóa trình gì? Họ phải xem xét việc này, nên nhà trường đến tìm tôi. Tôi nói bốn năm học tập của khoa Phật học chính là hóa giải xung đột, thúc đẩy xã hội an định, thúc đẩy hòa bình thế giới. Tôi nói nội dung dạy học của tôi chính là lấy những điều trên để làm mục tiêu. Đây là việc trước tiên hết, việc hoằng pháp về sau cũng là hoằng pháp những thứ này. Những thứ không liên quan thì chúng tôi để sang một bên, khi khác bàn đến. Sau khi bốn năm học này kết thúc thì chúng ta mới mở sở nghiên cứu, lại nâng lên cao nữa. Phật pháp gọi việc này là khế cơ, trong khế cơ có thời tiết và nhân duyên. Hiện nay là thời đại gì? Thời đại này cần những gì? Đây là khu vực gì? Khu vực này cần cái gì? Hiện nay cư dân nơi này đang cần những gì? Cho nên nói là có cái nhân chi cơ, có thời chi cơ, có xứ sở chi cơ. Hiện nay, cái cần thiết bức bách chính là hòa bình an định nên tôi mới lựa chọn những môn học này. Nhà trường rất hoan hỷ với khóa trình và tôn chỉ của môn học này. Vì sao vậy? Chưa có trường đại học nào bồi dưỡng hạng mục nhân tài này, hiện tại chúng tôi đang đào tạo loại nhân tài này. Khoa hệ này sau khi mở ra, tôi tin tưởng sẽ có rất nhiều học viên, thậm chí là những học viên ở những khoa khác sẽ đến đây để học thêm học phần. Vì sao chứ? Vì ở nơi này họ sẽ học về hòa bình, họ sẽ học con người với con người sống chung như thế nào, làm việc như thế nào. Họ sẽ hiểu được những đạo lý này. Nếu bạn là ông chủ trong ngành công thương nghiệp, bạn phải thuê công nhân viên, nếu nghe nói người ứng tuyển đã học qua khoa mục này, tôi tin rằng nhất định bạn sẽ ưu tiên lựa chọn người đó. Họ sẽ chiếm ưu thế. Các khoa mục khác là sở trường, là chuyên môn của họ, còn đây là chuyên môn về việc làm người, là sở trường xử thế. Chúng ta bắt đầu từ chỗ này, tuy là khoa Phật học nhưng nội dung giáo trình của chúng tôi.

Sau khi đã xác định tôn chỉ xong, tôi lựa chọn giáo trình là Kinh điển của tất cả tôn giáo trên toàn thế giới. Tôi không nhất định chỉ chọn trong Kinh Phật. Đây mới phù hợp với đa nguyên văn hóa hiện nay, mới chân thật có thể hóa giải xung đột, chu toàn đến mọi mặt. Cho nên đều là duyên phần, không có duyên phần thì không nghĩ đến nó, nghĩ đến nó thì là vọng tưởng. Cơ hội đến rồi, họ đến tìm chúng tôi, chúng tôi suy nghĩ thấy có thể làm, mọi người bàn chuyện cũng rất hợp ý, chí đồng đạo hợp, việc này có thể làm được. Trung Quốc có không ít viện Phật học, Đài Loan và Nhật Bản cũng có không ít viện Phật học, nhưng Bộ Giáo Dục của chính phủ không thừa nhận, trên thế giới người ta cũng không thừa nhận bạn. Cho nên chúng ta ở nơi này sẽ bị thiệt thòi rất nhiều. Bạn học hầu hết các trường đại học, bạn nhận được bằng cấp tiến sĩ, bạn học một chuyên môn đó, trong Phật pháp thì bạn lại dùng không được. Bạn học quản lý về công thương nghiệp, bạn quản lý khoa hệ ở trường đại học công thương, có thể đảm nhận vai trò giảng sư, giáo sư. Ở trong Phật học thì bạn không được, họ kiểm tra thì bạn không đủ tư cách. Đây là xã hội hiện thực, chúng ta không thể không biết, Phật pháp là “*hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức*”, “*Phật pháp tại thế gian, bất hoại thế gian tướng*”, phải tùy thuận chứ không thể phá hoại. Cho nên nhất định phải từ trên con đường chính đáng mà phát triển, đường lối chính đáng, chúng ta chỉ cầu Tam Bảo gia trì, chơn Phật hộ niệm, để cho thời tiết nhân duyên có được khả năng. Đương nhiên xét cho cùng, quan trọng nhất vẫn là tự mình phải chăm chỉ tu hành. Bạn không chăm chỉ tu hành thì bạn không thể thành tựu. Cho nên tự lợi rồi sau đó mới có thể lợi tha. Thành tựu chính mình thì chúng ta mới có thể giúp đỡ người khác, mới có thể chân thật giúp đỡ chánh pháp cửu trụ, có thể ở tại thế gian này phát dương quang đại.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ